

TRƯỜNG THCS CHI LĂNG

Môn: Lịch sử - Địa lý 6

Phần: Lịch sử

Tuần 14: (6/12 – 11/12/2021)

CHƯƠNG 5. VIỆT NAM TỪ KHOẢNG THẾ KỈ VII TRƯỚC CÔNG NGUYÊN ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ X

BÀI 14: NHÀ NƯỚC VĂN LANG, ÂU LẠC

I. Nhà nước Văn Lang

1. Sự ra đời nhà nước Văn lang

- Nhà nước Văn Lang ra đời vào khoảng thời gian 2000 năm trước, vào thời kì văn hóa Phùng Nguyên.
- Địa bàn cư trú: ven sông Hồng từ Việt Trì (Phú Thọ) đến chân núi Ba Vì (Hà Nội) ngày nay.
- Kinh đô: ở Phong Châu (Việt Trì, Phú Thọ).

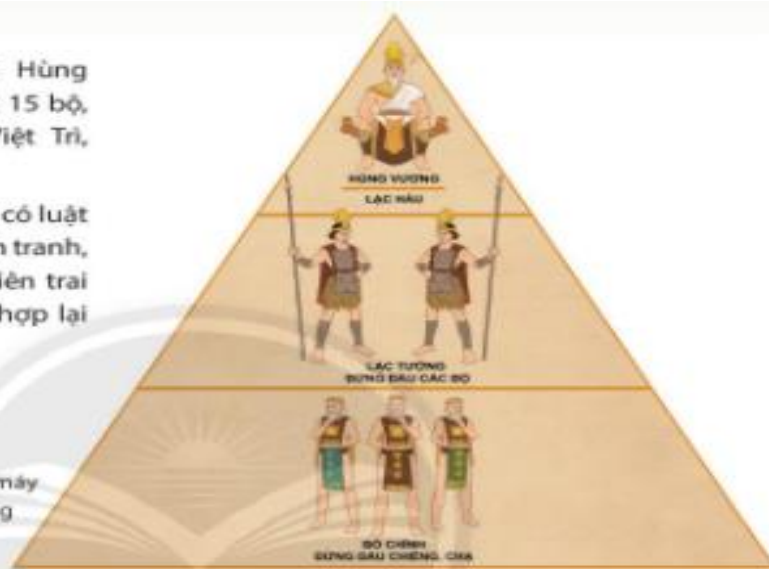
2. Tổ chức Nhà nước Văn Lang

- Tổ chức nhà nước Văn Lang gồm:
- Hùng Vương là người đứng đầu nắm mọi quyền hành, giúp việc có các Lạc hầu
- Dưới vua có 15 bộ, đứng đầu mỗi bộ là Lạc tướng. Dưới bộ là Chiềng/Chạ, đứng đầu Chiềng/Chạ là Bô chính.

Đứng đầu nhà nước là Hùng Vương. Ông chia nước thành 15 bộ, đóng đô ở Phong Châu (Việt Trì, Phú Thọ).

Nhà nước Văn Lang chưa có luật pháp và quân đội. Khi có chiến tranh, nhà nước huy động thanh niên trai tráng ở các chiềng, chạ tập hợp lại cùng chiến đấu.

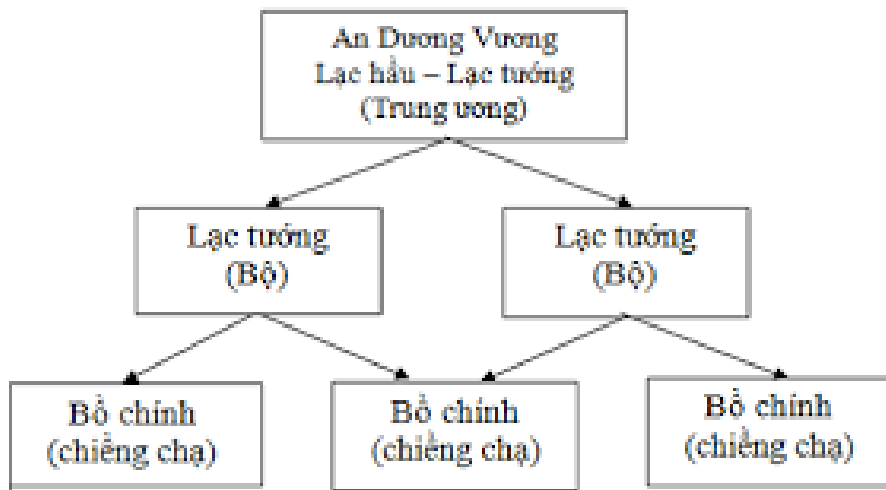
14.2 Sơ đồ tổ chức bộ máy Nhà nước Văn Lang



Nhận xét: Nhà nước Văn Lang tuy còn sơ khai nhưng đó là một tổ chức quản lí đất nước bước đầu có hệ thống, đánh dấu giai đoạn mở đầu thời kì dựng nước.

II. Nhà nước Âu Lạc

- Sau khi đánh bại quân Tần xâm lược, An Dương Vương lên ngôi vua. Đóng đô ở Phong Khê.
 - Tổ chức nhà nước thời Âu Lạc cơ bản giống nhà nước Văn Lang nhưng có điểm mới là vua có nhiều quyền hành hơn trong việc trị nước. Có quân đội, vũ khí tốt.
- Nước Âu Lạc: đứng đầu là vua An Dương Vương. Dưới vua có 15 bộ (đứng đầu là Lạc tướng). Dưới bộ là Chiềng, chạ (đứng đầu là Bô chính).

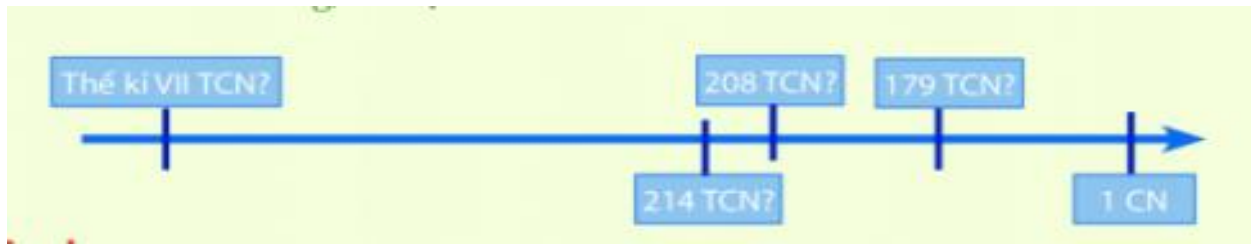


Bài tập vận dụng:

Câu 1: Hoàn thành bảng thống kê các nội dung dưới đây về nhà nước Văn Lang và Âu Lạc vào tập

Nội dung	Nước Văn Lang	Nước Âu Lạc
Thời gian ra đời		
Đứng đầu nhà nước		
Kinh đô		

Câu 2: Các mốc thời gian sau đây gắn với những sự kiện lịch sử quan trọng nào của thời kì Văn Lang, Âu Lạc



Tuần 15: (13/12 – 18/12/2021)

BÀI 15: ĐỜI SỐNG CỦA NGƯỜI VIỆT THỜI KÌ VĂN LANG – ÂU LẠC.

I. Đời sống vật chất

Ngành nghề sản xuất chính của cư dân Văn Lang, Âu Lạc chính là:

- Trồng lúa nước
- Trồng dâu
- Nuôi tằm
- Trồng hoa màu
- Chăn nuôi
- Đánh bắt cá,....

Người Văn Lang, Âu Lạc thường ở nhà sàn để tránh thú dữ, tránh ẩm thấp và lũ lụt...

II. ĐỜI SỐNG TINH THẦN

Những điểm nổi bật trong đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc:

- Đời sống giản dị, hòa hợp với tự nhiên
- Tổ chức lễ hội: vui chơi, đấu vật, đua thuyền, nhảy múa, ca hát bên tiếng khèn, sáo, trống chiêng
- Biết thờ cúng tổ tiên, các vị thần như thần sông, thần núi, thần Mặt Trời.
- Người chết được chôn cất trong thạp, bình, mộ thuyền, mộ cây
- Phong tục: nhuộm răng, xăm mình

Bài tập vận dụng:

1. Thời Văn Lang, Âu Lạc, người Việt có những phong tục gì nổi bật?
2. Em hãy hoàn thành các nội dung của bảng bên dưới và cho biết những công cụ lao động nào ở dưới bảng dưới đây tương ứng với các hoạt động gì của nghề trồng lúa nước được thể hiện trong hình 15.1?

Hình công cụ			
Tên hoạt động			

Tuần 16: (20/12 – 25/12/2021)

Bài 16. CHÍNH SÁCH CAI TRỊ CỦA CÁC TRIỀU ĐẠI PHONG KIẾN PHƯƠNG BẮC VÀ SỰ CHUYỂN BIẾN CỦA VIỆT NAM THỜI KÌ BẮC THUỘC

I. Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc

1. Tổ chức bộ máy cai trị:

- Nhà Hán chia nước ta thành các quận (Giao Chỉ, Cửu Chân, Nhật Nam) rồi gộp chung với 6 quận của Trung Quốc thành Giao Châu. Thi hành chính sách cai trị đến cấp quận, sau khởi nghĩa Hai Bà Trưng bộ máy cai trị đến tận cấp huyện.
- Nhà Đường thi hành chính sách cai trị hà khắc, bộ máy cai trị đến cấp huyện, cấp làng xã vẫn do người Việt đứng đầu.

2. Chính sách bóc lột về kinh tế:

- + Chiếm đoạt ruộng đất, lập đồn điền, ấp trại.
- + Bắt dân ta cống nạp sản vật quý; thuế khoá nặng nề; giữ độc quyền sắt và muối.

3. Chính sách đồng hóa: Chính quyền đô hộ muốn làm mất đi bản sắc văn hoá dân tộc Việt và tiếng Việt. Biến nước ta thành quận, huyện của Trung Quốc.

II. Những chuyển biến về kinh tế, văn hóa, xã hội

Chuyển biến về kinh tế:

- Nông nghiệp:

+ Trồng lúa nước là ngành chính, sử dụng cày, sức kéo trâu bò, công cụ bằng sắt để lao động, sản xuất

+ Chăn nuôi và trồng nhiều loại cây khác như cây ăn quả, cây dâu, cây bông

+ Biết đắp đê phòng lũ lụt

- Thủ công nghiệp:

+ Nghề thủ công truyền thống như đúc đồng, rèn sắt, làm gốm, làm mộc.. phát triển với kỹ thuật sản xuất cao hơn.

+ Nhiều nghề thủ công mới xuất hiện: làm giấy, khảm xà cừ, thuộc da, đúc tiền, đúc đồng

- Thương nghiệp:

+ Trao đổi các sản phẩm thủ công nghiệp, nông nghiệp phát triển

+ Chính quyền đo hộ nắm độc quyền về ngoại thương.

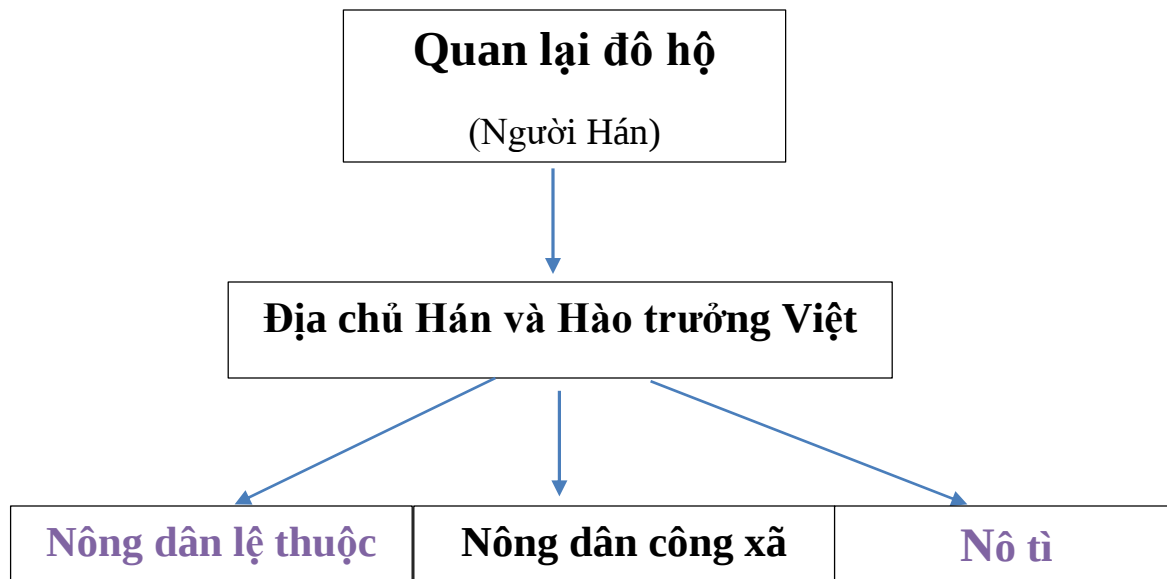
* Chuyển biến về xã hội

- Tổ chức xã hội thay đổi rõ rệt:

Thời Văn Lang, Âu Lạc	Thời Bắc thuộc	
Vua	Quan lại đô hộ	
Lạc hầu, Lạc tướng, Bồ chính	Địa chủ Hán	Hào trưởng Việt
Nông dân công xã	Nông dân công xã	
	Nông dân lệ thuộc	
Nô tì	Nô tì	

16.6 Bảng mô tả cơ cấu xã hội thời Văn Lang, Âu Lạc và thời Bắc thuộc

Đứng đầu xã hội là:



- Những thế lực tầng lớp trên của xã hội bị chính quyền đô hộ chèn ép
- Mâu thuẫn bao trùm xã hội là mâu thuẫn giữa nhân dân ta với chính quyền cai trị phương Bắc. Khiến cho nhân dân ta sẵn sàng đứng lên đấu tranh khi có điều kiện.